

Biển Hoa ngày 22 tháng 9 năm 1988

Kính gửi Bà : Phúc Bình Cho
PO. BOX. 5435. ARLINGTON
VA. 22.205.0835
SL. USA

Gel: 1

Tôi tên là Phạm Chi Dân giáo viên Trường THPT Công Lập, Cần Giẽ B, Chánh phủ Biển Hoa.

Chân trọng viết đơn này kính gửi đến Bà để trình bày một việc như sau:

Tôi là vợ của cô Đại úy Nguyễn Văn Có sinh ngày 28 tháng 10 năm 1941 tại Sài Gòn, số quân 61/105 593. KBC 4850. Ngày 10-1-70 chồng tôi được điều về bổ sung quân số tại Đại đội 3/239 với chức vụ là quyền xử lý thường vụ Đại đội trưởng. Ngày 9-2-70 Trong lúc giao tranh với Công quân chồng tôi đã tử thương tại tọa độ YS. 106.807 (Biển Hoa). Hoàn cảnh của tôi trong lúc đó là: 1 con còn nhỏ dại với bao thai hơn 4 tháng.

Kính thưa Bà,

Lúc ấy tôi rất đau khổ, thông biết phải làm gì để nuôi con và có đủ nghị lực để đối phó với cuộc sống chăng? Với sự giúp đỡ nhiệt tình của cấp trên thuộc Cục Khu Biển Hoa, đã xua cho tôi đi dạy, từ đó đến nay tôi vẫn đi dạy. Năm nay tôi được 38 tuổi, qua bao nhiêu sự đau thương của thời gian, tôi cố gắng nuôi các con trưởng thành cho đến bây giờ. Các con tôi đã học hết lớp 12 và có bằng nghề nghiệp. Về tương lai của các con và nhiều mặt khác nữa, nên hôm nay tôi mạo muội viết đơn này kính gửi đến Bà cho mẹ con tôi được định cư tại Mỹ. Là bác cha mẹ mà thông lo được cho con, thưa thật với Bà tôi rất đau khổ. Kính mong bà thông cảm và hiểu cho hoàn cảnh của tôi: vẫn sống một mình để nuôi con.

Chúng tôi được cũng đi với tôi:

1. Phạm Chi Dân. 38 tuổi
2. Nguyễn Thanh Mai 20 tuổi (Con)
3. Nguyễn Thanh Thảo 19 tuổi (Con)
4. Nguyễn Thanh Đức 18 tuổi (Con)

Kính thưa Bà,

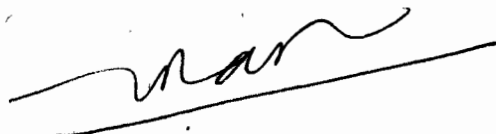
Gia đình chúng tôi rất mong mỏi được Bà chấp thuận với nguyện vọng trên. Chắc khi nhận được về hỏi báo gia đình chúng tôi xin được thành cảm ơn Bà.

Chân trọng kính chào Bà

Địa chỉ

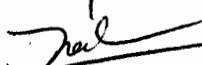
Phạm Chi Dân Trường THPT Công Lập, Cần Giẽ B,
Chánh phủ Biển Hoa

Kính đến



Phạm Chi Dân

Kính thưa bà,

Tôi là Đặng Thị Hoàng Kim,
là giáo viên dạy cũng kết hợp với chị Dân
từ năm 1980 - 1986. Hoàn cảnh chị đúng
như chị trình bày trong đơn. Kính mong
bà hết lòng giúp đỡ gia đình chị! 

Đặng Thị Hoàng Kim

KHAI SANH

Số hiệu

2516

Ấu nhi :	
(Họ, tên)	Nguyễn thanh Mai
Phái :	Nữ
Sanh :	
(Ngày tháng năm)	Mùng hai tháng sáu dương lịch
Tại :	Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
Cha :	Bảo-Sanh Phước-Lộc Biên-Hòa
(Họ, tên)	Nguyễn-văn-Cổ
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề nghiệp :	Quân nhân
Cư trú tại :	Tân-Hiệp Biên-Hòa
Mẹ :	Phạm-thị-Dần
(Họ, tên)	
Tuổi :	Mười tám tuổi
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư trú tại :	Tân-Hiệp Biên-Hòa
Vợ :	Vợ chánh
Người khai :	Cao thị Ba
(Họ, tên)	
Tuổi :	Năm mươi chín tuổi
Nghề nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư trú tại :	Bình-Trước Biên-Hòa
Ngày khai :	Mùng bốn tháng sáu năm 1968
Người chứng thứ nhất :	Lê thanh Lang
(Họ, tên)	
Tuổi :	Bốn mươi hai tuổi
Nghề nghiệp :	Thương mại
Cư trú tại :	Bình-Trước Biên-Hòa
Người chứng thứ nhì :	Lê-ngọc-Dòng
(Họ, tên)	
Tuổi :	Bốn mươi tuổi
Nghề nghiệp :	Buôn bán
Cư trú tại :	Bình-Trước Biên-Hòa

Làm tại _____, ngày _____ tháng _____ năm _____
 Người khai, Bình-Trước _____, 4 Nhân chứng, Sáu _____ 1968

Cao-thị-Ba

Vô-Hải-Triều

Lê-thanh-Lang
 Lê-ngọc-Dòng



NGUYỄN VĂN LỊCH

MIỄN THI THỰC

KHAI SANH

Số hiệu 2889

Ưu nhi :	Nguyễn thanh Trúc
(Họ, tên)	
Phái :	NỮ
Sinh	Hai mươi mốt tháng sáu dương-lịch
(Ngày tháng năm)	Một ngàn chín trăm bảy mươi.
Tại :	Bảo sanh Phước Lộc Biên-Hòa
Cha :	Nguyễn-văn-Cổ
(Họ, tên)	
Tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề nghiệp :	Quân nhân
Cư trú tại :	Bình-Trước (Biên-Hòa)
Mẹ :	Phạm-thị-Dần
(Họ, tên)	
Tuổi :	Hai mươi tuổi
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư trú tại :	Bình-Trước (Biên-Hòa)
Vợ :	Chánh
Người khai :	Cao-thị-Ba
(Họ, tên)	
Tuổi :	Sáu mươi mốt tuổi
Nghề nghiệp :	Nữ bộ sinh
Cư trú tại :	Bình-Trước
Ngày khai :	Hai mươi ba tháng sáu năm 1970
Người chứng thứ nhất :	Lê thanh Lang
(Họ, tên)	
Tuổi :	Bốn mươi bốn tuổi
Nghề nghiệp :	Thương mại
Cư trú tại :	Bình-Trước
Người chứng thứ nhì :	Lê ngọc Đồng
(Họ, tên)	
Tuổi :	Bốn mươi hai tuổi
Nghề nghiệp :	Thương mại
Cư trú tại :	Bình-Trước

Làm tại Bình-Trước, ngày 23 tháng Sáu năm 1970

Người khai,

Mẹ lại,

Nhân chứng,

Cao-thị-Ba

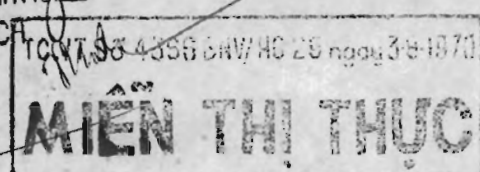
Nguyễn-văn-Chước

Lê-thanh-Lang

Lê-ngọc-Đồng



NGUYỄN VĂN-LICH



VIỆT NAM CỘNG HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

QUẬN ĐỨC TỬ

XÃ BÌNH TRƯỚC

Số hiệu: 13

TRÍCH LỤC
CHỨNG THƯ HÔN THỨ

Tên Họ người chồng NGUYỄN VĂN CỐ
nghề - nghiệp quân nhân
sinh ngày 28 tháng Mười năm một ngàn chín trăm bốn -
tại Chín (mười một)
cư - sở tại Tiểu khu Biên Hòa
tạm - trú tại 13/2A Ấp Tân Hiệp Biên Hòa
Tên, Họ cha chồng Nguyễn Văn Lễ (sống) 58 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, Họ mẹ chồng Đỗ - Liên (sống) 48 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, Họ người vợ PHẠM THỊ DÂN
nghề - nghiệp Học sinh
sinh ngày Một tháng Mười một năm một ngàn chín trăm năm mươi -
tại Bình Trước (Biên Hòa)
cư - sở tại Biên Hòa
tạm - trú tại 13/2A Ấp Tân Hiệp Biên Hòa
Tên, Họ cha vợ Phạm - Đạt (sống) 63 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, Họ mẹ vợ Nguyễn Thị Cúc (sống) 53 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới Hai mươi bảy tháng Tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi -
(tám)
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế
ngày tháng năm
tại

Bình Trước

Trích y bốn chánh

, ngày 30 tháng Tư năm 1968

VIỆN CHỨC HỘ TỊCH
Quản tịch kiêm Ủy viên Hộ tịch

TỈNH BIÊN HÒA

Nhận thực chữ ký của Ông Chủ tịch
Ủy Ban Hành-Chánh Xã Bình Trước
ghi

Biên Hòa ngày 2 tháng 5 năm 1968

TUN. TỈNH TRƯỞNG

CHỖ PHÓNG HC/X

Võ hai Triệu

NGUYỄN-KIM-SÁNG

1) AN TUONG-MAO & QUAN-VU

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-DOAN III + QUAN KHU 3
TIÊU-KHU BIÊN-HÒA
PHONG TONG QUAN TRI

Cua : Co Dai-Uy NGUYEN VAN CO

3 : 712 / TKEH/TQT/HSP/TMGV

Số quân : 61/105593

Sinh ngày Nam 1941 tại
Quận Tỉnh Ch. Lon
Nghề nghiệp
Con Ông Nguyen Van Le và Bà Pho Lien
Ngụ tại 357/I2 duong
Quận Dong Khanh Tỉnh Sai Gon
Kết hôn ngày với cô
Sinh ngày ngụ tại
Quận Tỉnh

- Tóc :
- Mát : /
- Mũi : /
- Trán : /
- Mát : /
- Cao 1 th
DẤU VẾT ĐẶC BIỆT

(2) UAN VU LIEN, TIẾP :

- Thanh niên thuộc hàng tuổi nam 1961 được gọi nhập ngũ khoa 2I SV QSTB thu-dục theo tỉnh than SL so. I77/QP ngày 22 tháng 7 năm 1961 của Tổng-Thống VNCH. Được gọi trình diện tại QVT/Sai-Gon ngày 24/8/65 do lệnh gọi so 318485 ngày 22/7/65 của Phòng Tuyển-Binh BCH3/TV. Đến Trường Bô-Binh ngày 26/9/65. Được hưởng lương và phụ cấp lương bổng theo cấp Trung-Sĩ TB bậc I K/T ngày 15/01/66 do QP so 1034/TBB/QH/KH/DL ngày 08/02/66 của Trường Bô-Binh.

- Mãn khoa ngày 08/7/66 Trung-Tuyển được thăng cấp Chuẩn-Uy TB ke tu ngày 08/7/66 do ND so 245/TTM/ND ngày 15/7/66 của BQ.TTM. Thuyên chuyển DT QD của BV3 QDTP (Th/so) biệt phái sang DPQ NQ và phục-vụ tại TK/Bien Hoa do QD hợp thức hóa so 4198/TTM/TQT/QH/BNL/CD/K ngày 10/8/66 của BQ.TTM. Hô-so quan ba của quan nhân CLQ/BP được chuyển giao cho đơn vị xử dụng lưu giữ.

- Thăng cấp Thieu-Uy TB thực thu ke tu ngày 08/01/68 do ND so 047/TTM/ND ngày 16/01/68 của BQ.TTM. Được cấp phát CNCS so 643.0 do LPL so 2090/TKEH/QNV/EPL ngày 24/3/1969.

- Từ BCH/TK/Bien Hoa thuộc toàn HL lưu động (P3) được thuyên chuyển đi DD3/239/DPQ bổ sung quan so. Công vụ ke tu ngày 16/01/70 do LTC so 389/TKEH/QNV/DH/LTC ngày 13/01/70 của TK/Bien Hoa.

- Được chỉ-dinh giữ chức-vụ XLTV. Đại Đoi-Trưởng DD3/239 ke tu ngày 17/01/70 do QD so 430 ngày 31/11/70 của Liên-Đoi 13/65.

- Thăng cấp Trung-Uy TB thực thu ke tu ngày 08/01/70 do ND so 48/TTM/ND ngày 21/01/70.

- Từ thượng ngày 09/02/70 trong lúc hành quan tại toà do YS. 106807 (Bien Hoa) do Bưu Tín Báo Cao Ta The so 01.263/HCTV/HH/QNV/BCTT ngày 19/02/70 của Trung-Tam Quan-Tri Tiep Van Bien Hoa. Kêu tên trong sổ kiểm danh đơn vị ke tu ngày ay.

- Được truy thăng Đại-Uy thực thu ke tu ngày 09/02/70 do ND so 468/TTM/ND ngày 20/06/70 của Bộ Tổng Tham-Mưu ./-

HUY CHUONG VA TUYEN DUONG CONG TRANG

01 CDBT niêm hiệu 1960 do DQ so 08/TKEH/QP ngày 29/07/67

CHIẾN DỊCH
KHÔNG

THƯƠNG TÍCH
TU - THƯƠNG

KHAN

KBC.4850, ngày 05 tháng 03 năm 1971
TL/Dai-Ta LAM QUANG CHINH
Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Biên Hòa
Đại Uy ĐO THANH CAO
Trưởng Phòng Tổng Quan Tri.
(Ký tên và đóng dấu)

SAO Y BAN CHANH :

- Cấp theo lời thỉnh cầu của thừa
ke tu sĩ.

KBC.4850 ngày 18 tháng 01 năm 1973
TL/Dai-Ta LAM QUANG CHINH
Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Biên Hòa
TL/Trung-Ta NGUYEN LONG THANH
Tham Mưu Trưởng
Đại Uy ĐO THANH CAO
Trưởng Phòng Tổng Quan Tri.



KHAI SANH

Số hiệu 1261

Ấu nhi : (Họ, tên)	Phạm-thị-Dần
Phái :	NỮ
Sanh (Ngày tháng năm)	I tháng mười một dương-lịch 1950
Tại :	Bình-Trước (Biên-Hòa)
Cha : (Họ, tên)	Phạm-Dật
Tuổi :	-
Nghề nghiệp :	Giám-Thị Đường-Trí-Đường
Cư trú tại :	Bình-Trước (Biên-Hòa)
Mẹ : (Họ, tên)	Nguyễn-thị-Cúc
Tuổi :	-
Nghề nghiệp :	Làm việc nhà
Cư trú tại :	Bình-Trước (Biên-Hòa)
Vợ :	Vợ chánh
Người khai ; (Họ, tên)	Phạm-Dật
Tuổi :	49 tuổi
Nghề nghiệp :	Giám-Thị Đường-Trí-Đường
Cư trú tại :	Bình-Trước
Ngày khai :	Phạm-Dật
Người chứng thứ nhất : (Họ, tên)	Thái-văn-Bạc
Tuổi :	29 tuổi
Nghề nghiệp :	Giám-Thị Đường-Trí-Đường
Cư trú tại :	Bình-Trước
Người chứng thứ nhì : (Họ, tên)	Trịnh-văn-Đôn
Tuổi :	40 tuổi
Nghề nghiệp :	Làm vườn
Cư trú tại :	Bình-Trước

Làm tại Biên-Hòa 1 ngày 2 tháng mười năm 1950
 Người khai, Phạm-Dật Hộ tại, Phạm-văn-Thanh Nhân chứng, Thái-văn-Bạc
Trịnh-văn-Đôn



TG. JT S6 4368 BNV/HC 29 ngày 3-8-1970
MIỄN-THỊ-THỰC

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P2

Xã, Thị trấn Bà Rịa

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Bến Nghé

Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 8921

Quyển số _____

Họ và tên	<u>Nguyễn Thành Phước</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>6.5.1969</u> <u>Khai sinh tháng năm</u> <u>một ngàn chín trăm sáu mươi chín.</u>		
Nơi sinh	<u>Tôn Đức Linh Phước, Lộc, Bến Nghé</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Nguyễn Văn Có</u>	<u>Phạm Thị Dĩnh</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>(chết)</u>	<u>Viện sĩ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>386/1 Khóm 6, Tân Kiều</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Có (chết)</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 22 tháng 07 năm 1983

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 22 tháng 07 năm 1983

TM/UBND Phước ký tên đóng dấu

P. Chữ tịch



Phước

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH

BIÊN-ĐÒA

XÃ

BIÊN-AN

1239

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-TỬ

Năm 1970

Số hiệu 339

Người chết (Tên, họ)	NGUYỄN-VĂN-CH
Nghề nghiệp :	Công-nhân
Cư-trú tại :	ĐC. 4.850
Sanh ngày :	28/10/1941
Tại :	Cộng-sản
Chưa có đôi bạn hay góa bạn kê tên, họ người bạn nếu có :	Thị-Thị-Ban
Người bạn làm nghề gì :	Hội-Trợ
Cha (tên, họ)	Nguyễn-Văn-Tô
Mẹ (tên, họ)	Thị-Tiến
Chết ngày :	01/02/1970
Chết tại :	Biên-An
Người khai (tên họ) :	NGUYỄN-MIE-HÙNG
Người khai mấy tuổi :	1993
Nghề nghiệp :	Công-nhân
Cư-trú tại :	ĐC. 4.931

Chứng thực chữ ký bên đây của Ông :

CHỦ TỊCH HUYỆN ỦY VIÊN HÒ TỊCH

Xã

BIÊN-AN

ngày 14 tháng 02 năm 1967

SUYỄN KHẮC-LINH
Ủy-Viên Hội-Chánh

Trích y bản chánh :

ngày tháng năm
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

BIÊN-AN ngày 14 tháng 02-70



VĂN-THÀNH

Biển Lúa ngày 27. 10. 1986
Kính gửi . Bà ~~Thúc~~ ~~Thúc~~ ~~Thúc~~ ~~Thúc~~
Hội trưởng Hội tù binh chính trị tại Việt Nam
Families of Vietnamese Political Prisoners
Association . P.O. Box 5435 . VA 22 205 . 0635
Arlington USA

Kính thưa Bà .

Bố tôi là Phạm Chí Dân sinh năm
1950 , giáo viên Trường Phố Hồng Cáp, Cầu
Biên B thành phố Biển Lúa.

Trân trọng viết đơn này kính gửi
đến Bà và được phép trình bày một việc như
sau :

Chồng tôi tên là Nguyễn Văn Có sinh năm
1941 là đại úy số quân 61/105593 đã tử trận
ngày 9.2. 70 tại Long Chánh trong cuộc hành
quân với quân đội Mỹ . Tôi đã có 3 đứa
con với chồng tôi . Nghề nghiệp của tôi từ
đó đến nay vẫn là giáo viên đơn thuần .
Cứ khi chồng tôi chết cho đến bây giờ , tôi vẫn
vẫn ở vậy không lập gia đình khác . Với
mức lương hiện tại là 350 đ , chưa được 10
đô la , mà một mình tôi phải nuôi các cháu
đi học nên cuộc sống nói chung là vì kinh tế
rất khó khăn . Tôi thiết nghĩ nếu chồng tôi

còn sống và đã đi cải tạo thì riêng tôi vẫn có một sự an ủi, một niềm hy vọng lớn. Lúc đông tôi chết, tôi chỉ được 20 tuổi, còn quá trẻ, mà bên thân tôi đã phải chịu từng bao nhiêu vất vả, nhọc nhằn này đến nay là 16 năm.

Chưa Ba.

Cũng một giới nữ với nhau, mong bà hãy thông cảm, thấu hiểu thương xót cho hoàn cảnh và tâm trạng của một người đàn bà nhiều bất hạnh. Với tư cách của Bà, là Hội trưởng Hội tu bình chính trị, tiếng nói của Bà gọi ra, có lẽ mọi người phải xúc động, mà giúp đỡ cho mẹ con tôi và gia đình được gia nhập vào gia đình Hội tu bình chính trị để cùng ra đi vào năm 1987.

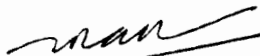
Biết nói như thế nào để Bà hiểu hết nỗi lòng của tôi. Tôi rất tin tưởng vào lòng nhân đạo của Bà. Nếu nhận được thư này xin Bà hồi báo cho chúng tôi được biết. Chúng tôi rất tin tưởng tuyệt đối ở chức năng của Bà và mong sau đó trên bàn một đặc ân tốt đẹp từ nhân từ Bà.

Gia đình chúng tôi gồm có:

1. Nguyễn Thị Cúc, 46 tuổi (Mẹ ruột)
2. Phạm Thị Mùi, 40 tuổi, Công nhân (Chị) Đắc thân
3. Phạm Thị Dền, 36 tuổi, Giáo viên
4. Nguyễn Thanh Mai, 18 tuổi, Học sinh (Con)
5. Nguyễn Thanh Phúc, 17 tuổi, Học sinh (Con)
6. Nguyễn Thanh Phúc, 16 tuổi, Học sinh (Con)
7. Phạm Thị Dền, 29 tuổi, Công nhân (Em trai) Đắc thân

Kính chào bà và mong sẽ giúp đỡ của
bà. Gia đình chúng tôi chân thành cảm ơn Bà.

Kính đền



Phạm Thị Dân

Đính kèm theo đơn.

1. Giấy báo quân vụ

1. Giấy hôn thú

1. Giấy khai tử.

Địa chỉ của chúng tôi

Phạm Thị Dân. Giáo viên

Trường Phổ Thông Cấp Một Cầu Giẽ_B

Thị trấn Cầu Giẽ

FAR AVION

VIA AIR MAIL



DEC 30 1986

Madame Khue Minh Cho
Hoi Truong Noi tu binh chinh tri tai V.N
Families of Vietnamise Political Prisoners
Assiotion. Po. Box 5435 VA 22205-0635
Arlington

U. S. A.

Fr: ~~DANG THI HOANG KIM~~

TO : MRS PHUC MINH THO

NOV 9 7 1988

PO BOX 5435 ARLINGTON

VA. 22205 0835

SL USA



Chet

Ghi chú: không thuộc thành phần tư nhân chính trị
 - không thuộc thành phần vô tư nhân chính trị chết
 không tại cải tạo.
 Từ ^hhạn 2/9/1970 xếp! 9/14/88 Dung